TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 96/2025/QĐST-HNGĐ	*Ninh Bình, ngày 04 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 162/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Kim N, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Đ, xóm A, xã V, tỉnh Ninh Bình.

Số CCCD 036188005296, cấp ngày 13-7-2023; nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C.

- Bị đơn: Anh Đinh Văn H, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã M, tỉnh Ninh Bình.

Số CCCD 036088004231, cấp ngày 21-4-2017; nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và QLQG về dân cư - Bộ C.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.
Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Kim N và anh Đinh Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung:

+ Giao con Đinh Hoàng D, sinh ngày 01 tháng 5 năm 2017 cho anh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

+ Giao con Đinh Hoàng V, sinh ngày 19 tháng 8 năm 2020 cho chị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị Trần Thị Kim N và anh Đinh Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí ly hôn: Chị Trần Thị Kim N tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 150.000 đồng. Số tiền 300.000đồng mà chị N đã nộp tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0002032 ngày 22 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình được đối trừ. Chị N được hoàn trả lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng sung vào Ngân sách Nhà nước theo đề nghị của chị N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 8 - Ninh Bình;
- UBND xã Minh Tân, tỉnh Ninh Bình;
- Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Trường Nam